BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2014/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2014

THÔNG TƯ
Hướng dẫn trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư Hướng dẫn trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

2. Thông tư này áp dụng đối với các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là cấp xã), các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây viết tắt là cấp huyện), các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là cấp tỉnh); cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Việc tổ chức đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em phải đảm bảo những nguyên tắc sau:

1. Phải đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai và đúng quy định.

2. Việc thu thập số liệu về các tiêu chí xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em do cán bộ, công chức các ngành ở cấp xã thực hiện và chịu trách nhiệm trước chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em được thực hiện mỗi năm một lần vào tháng 11 hàng năm.

Điều 3. Giấy công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em

Giấy công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em sử dụng thống nhất trong toàn quốc (Mẫu số 9 - theo khổ A4 nằm ngang: chiều dài 29,7 cm, chiều rộng 21 cm).

Chương II
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM

Điều 4. Quy trình và hồ sơ đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tại cấp xã

1. Quy trình

a) Công chức Văn hóa - xã hội chuyên trách theo dõi về Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc người được giao phụ trách công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em (sau đây viết tắt là công chức Văn hóa - xã hội) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 1);

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tờ trình của Công chức Văn hóa - xã hội quyết định về việc thành lập Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 2). Thành phần Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo khoản 3 Điều 4 của Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg;

c) Công chức Văn hóa - xã hội trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ cụ thể cán bộ, công chức các ngành báo cáo tình hình thực hiện các tiêu chí quy định tại Điều 2, Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg theo chức năng của từng ngành:

- Công chức Tư pháp - hộ tịch báo cáo tình hình thực hiện Tiêu chí 2.

- Trạm trưởng Trạm y tế báo cáo tình hình thực hiện các Tiêu chí 8, 9, 10.

- Hiệu trưởng trường Mầm non báo cáo tình hình thực hiện Tiêu chí 11.

- Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở báo cáo tình hình thực hiện Tiêu chí 12.

- Trưởng Công an xã báo cáo tình hình thực hiện các Tiêu chí 4, 5.

- Công chức Văn hóa - xã hội có trách nhiệm:

+ Báo cáo tình hình thực hiện các Tiêu chí 1, 3, 6, 7, 13, 14, 15 theo chức năng của ngành;

+ Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 3).

d) Các ngành căn cứ quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thu thập số liệu, báo cáo tình hình thực hiện các tiêu chí liên quan đến ngành bằng văn bản gửi Công chức Văn hóa - xã hội để tổng hợp trình Chủ tịch Hội đồng trước khi tổ chức họp Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

đ) Họp Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em: Cuộc họp của Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em phải được lập thành biên bản, có kết luận của Chủ tịch Hội đồng về việc xã, phường, thị trấn đạt hay không đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 4).

2. Hồ sơ

a) Công văn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

b) Biên bản họp Hội đồng đánh giá về việc đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

c) Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

d) Các tài liệu kiểm chứng liên quan (Nghị quyết, chương trình, kế hoạch riêng về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; kết quả thực hiện các tiêu chí, các mô hình bảo vệ, chăm sóc trẻ em).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ kết luận của Hội đồng đánh giá ký duyệt hồ sơ gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét và ra quyết định công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

Điều 5. Quy trình và hồ sơ công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tại cấp huyện

1. Quy trình

a) Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là đơn vị đầu mối tiếp nhận và thẩm định toàn bộ hồ sơ của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn gửi lên (Mẫu số 5);

b) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng xét duyệt (Mẫu số 6);

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tờ trình của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội ký quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 7, thành phần Hội đồng theo khoản 1 Điều 5 của Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg);

d) Họp Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em: Cuộc họp của Hội đồng xét duyệt phải được ghi chép lại bằng biên bản và có kết luận của Chủ tịch Hội đồng nêu rõ xã, phường, thị trấn đạt hay không đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 8);

đ) Công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em: Nếu xã, phường, thị trấn đạt được điểm theo quy định xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em thì Hội đồng xét duyệt làm tờ trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký quyết định công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Thời gian hoàn thành việc công nhận trước ngày 30 tháng 11 hàng năm;

e) Trao giấy công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổ chức trao giấy công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em cho các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em vào tháng 12 hàng năm.

2. Hồ sơ (theo khoản 3 Điều 5 của Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg).

Điều 6. Chế độ báo cáo

1. Cấp huyện

Trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

2. Cấp tỉnh

Trước ngày 10 tháng 12 hàng năm, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp tình hình thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Mẫu số 10) báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 7. Khen thưởng

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

- Tổng hợp danh sách các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em trong 03 năm liên tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, khen thưởng.

- Tổng hợp danh sách các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em trong 05 năm liên tục gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, khen thưởng.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Thông tư này và bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tại địa phương.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 10 năm 2014.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 22/2010/TT-BLĐTBXH ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định Tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Doãn Mậu Diệp

Mẫu số 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2014)

UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN... **CỘNG HÒA XÃ HỘI, CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

TỜ TRÌNH CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN
Về việc thành lập Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm.....

Thực hiện Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

Thực hiện Kế hoạch công tác năm..... của Ủy ban nhân dân xã/phường/ thị trấn.....;

Để có căn cứ đánh giá thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm....., kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ban hành Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm.....

Người trình
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2014)

UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../QĐ-UBND ....., *ngày..... tháng..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm.....

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN

Căn cứ.....
.....

Theo đề nghị của công chức Văn hóa - xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm .....gồm các ông (bà) có tên sau:

1. ....., chức vụ....., Chủ tịch Hội đồng
2. ....., công chức Văn hóa - xã hội, Thường trực Hội đồng
3. ....., chức vụ....., Ủy viên
4. ....., chức vụ....., Ủy viên
5. .....

Điều 2. Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em có nhiệm vụ đánh giá tình hình thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. .....; các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
-
-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Mẫu số 3

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2014)

UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số...../BC-UBND	*....., ngày..... tháng..... năm.....*

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM NĂM.....

1. Khái quát tình hình của địa phương

- Đặc điểm, tình hình: Tổng số dân địa phương, thu nhập bình quân đầu người (1000 đồng), tổng số trẻ em, tỷ lệ trẻ em theo độ tuổi, số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- Thuận lợi, khó khăn trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

2. Kết quả thực hiện Quy định tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em

- Những kết quả nổi bật về thực hiện tiêu chí xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em

- Những hạn chế

- Nguyên nhân

- Định hướng năm tiếp theo

3. Kiến nghị

- Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em và xét khen thưởng./.

Nơi nhận: - -	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

Mẫu số 4

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2014)

UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM NĂM.....

Hôm nay, vào hồi..... giờ..... ngày tháng năm....., tại Ủy ban nhân dân xã/phường..... quận/huyện..... tỉnh/TP.....

Chúng tôi gồm:

1. Chủ tịch UBND xã/phường/thị trấn..... Chủ tịch Hội đồng
2. Cán bộ VHXH (hoặc cán bộ BVCSTE)..... Thư ký Hội đồng
3. Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở..... Ủy viên
4. Đại diện Công an xã/phường/thị trấn..... Ủy viên
5. Đại diện Công chức Tư pháp - hộ tịch..... Ủy viên
6. .....

Hội đồng đã họp và thống nhất những nội dung sau:

1. Xét theo Điều 3 của Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em, Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn..... thuộc nhóm.....

2. Về xét số điểm của các tiêu chí

Xét theo Điều 2 của Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ gồm 15 tiêu chí, Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ..... đạt..... điểm/1000 điểm, cụ thể:

TT	Tiêu chí	Số điểm
1	Tiêu chí 1	
2	Tiêu chí 2	
3	Tiêu chí 3	
4	Tiêu chí 4	
5	Tiêu chí 5	

TT	Tiêu chí	Số điểm
6	Tiêu chí 6	
7	Tiêu chí 7	
8	Tiêu chí 8	
9	Tiêu chí 9	
10	Tiêu chí 10	
11	Tiêu chí 11	
12	Tiêu chí 12	
13	Tiêu chí 13	
14	Tiêu chí 14	
15	Tiêu chí 15	
	Tổng số điểm	

3. Kết luận

- Xã/phường/thị trấn..... đạt (hoặc không đạt) xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

- Hội đồng nhất trí và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn..... xem xét và ký duyệt hồ sơ gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố..... xem xét công nhận xã, phường, thị trấn..... đạt danh hiệu xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Hội nghị kết thúc vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

Biên bản này được lập thành 02 bản, gửi 01 bản cho Phòng LĐTBXH và 01 bản lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG	**THƯ KÝ HỘI ĐỒNG**	**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**
(Ký và ghi rõ họ tên)	(Ký và ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
1.		
2.		
3.		
4.		
5.		
6.		

Mẫu số 5

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2014)

ỦY BAN NHÂN DÂN... **PHÒNG LĐTBXH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../BC-LĐTBXH	*....., ngày..... tháng..... năm.....*

BÁO CÁO
THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN.....
NĂM.....

Căn cứ hồ sơ đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em ngày.... tháng.... năm..... của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn..... Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiến hành thẩm định kết quả đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em của xã/phường/thị trấn..... như sau:

1. Quá trình tổ chức đánh giá tại xã/phường/thị trấn

STT	**Nội dung thẩm định**		**Thời gian thực hiện**	**Kết quả thẩm định**	
				Đúng quy định	**Không đúng quy định**
1	Thu thập số liệu 15 tiêu chí	Số điểm			
	Tiêu chí 1				
	Tiêu chí 2				
	Tiêu chí 3				
	Tiêu chí 4				
	Tiêu chí 5				
	Tiêu chí 6				
	Tiêu chí 7				
	Tiêu chí 8				
	Tiêu chí 9				
	Tiêu chí 10				
	Tiêu chí 11				

STT	Nội dung thẩm định		Thời gian thực hiện	Kết quả thẩm định	
				Đúng quy định	Không đúng quy định
1	Thu thập số liệu 15 tiêu chí	Số điểm			
	Tiêu chí 12				
	Tiêu chí 13				
	Tiêu chí 14				
	Tiêu chí 15				
2	Hồ sơ đề nghị công nhận				

2. Kết quả thẩm định, nhận xét, kiến nghị

- Báo cáo thẩm định nêu rõ kết quả thẩm định: xã, phường, thị trấn.... đủ điều kiện (hoặc không đủ điều kiện) xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

- Nhận xét

- Kiến nghị: Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.... về kết quả đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em và kết quả thẩm định nêu trên, đề nghị Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố..... xét duyệt xã, phường, thị trấn.... đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Nơi nhận:
-
-

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Mẫu số 6

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2014)

ỦY BAN NHÂN DÂN... **PHÒNG LĐTBXH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số...../TTr-LĐTBXH	*....., ngày..... tháng..... năm.....*

TỜ TRÌNH CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN/ THỊ XÃ/THÀNH PHỐ..... Về việc thành lập Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm.....

Thực hiện Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

Thực hiện Kế hoạch công tác năm..... của Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố.....;

Để có căn cứ xét duyệt các xã, phường, thị trấn thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm....., Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố ban hành quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm.....

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 7

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2014)

ỦY BAN NHÂN DÂN...	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:...../QĐ-UBND	
	....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm .....

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ

Căn cứ.....

.....

Theo đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm..... gồm các ông (bà) có tên sau:

1. ....., chức vụ....., Chủ tịch Hội đồng
2. ....., Trưởng phòng LĐTBXH, Thường trực Hội đồng
3. ....., chức vụ....., Ủy viên
4. ....., chức vụ....., Ủy viên
5. .....

Điều 2. Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em có nhiệm vụ xét duyệt, thẩm định hồ sơ thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. .....; các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
-	**CHỦ TỊCH**
-	*(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

Mẫu số 8

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2014)

ỦY BAN NHÂN DÂN... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm .....

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM NĂM.....

Hôm nay, vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm...., tại Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố..... tỉnh/thành phố.....

Chúng tôi gồm:

1. Chủ tịch UBND quận/huyện/thị xã/thành phố..... Chủ tịch Hội đồng
2. Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội..... Thường trực Hội đồng
3. Đại diện Phòng Giáo dục và Đào tạo..... Ủy viên
4. Đại diện Công an quận/huyện/thị xã/thành phố..... Ủy viên
5. Đại diện Phòng Tư pháp..... Ủy viên
6. .....

Hội đồng đã họp và thống nhất những nội dung sau:

1. Xét theo Điều 3 của Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em:

- Xã/phường/thị trấn..... thuộc nhóm.....
- .....

2. Xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em

Căn cứ báo cáo thẩm định kết quả đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, kết quả xét duyệt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em như sau:

TT	Tiêu chí	Số điểm	Tên xã/phường/ thị trấn 1	Tên xã/phường/ thị trấn 2	Tên xã/phường/ thị trấn ...
1	Tiêu chí 1				
2	Tiêu chí 2				
3	Tiêu chí 3				

TT	Tiêu chí	Số điểm	Tên xã/phường/ thị trấn 1	Tên xã/phường/ thị trấn 2	Tên xã/phường/ thị trấn ...
4	Tiêu chí 4				
5	Tiêu chí 5				
6	Tiêu chí 6				
7	Tiêu chí 7				
8	Tiêu chí 8				
9	Tiêu chí 9				
10	Tiêu chí 10				
11	Tiêu chí 11				
12	Tiêu chí 12				
13	Tiêu chí 13				
14	Tiêu chí 14				
15	Tiêu chí 15				
	Tổng số điểm		Kết quả: đạt/không đạt	Kết quả: đạt/không đạt	Kết quả: đạt/không đạt

3. Kết luận

- Hội đồng nhất trí và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/ thành phố..... xem xét và công nhận xã, phường, thị trấn:

+) Xã, phường, thị trấn....

+) Xã, phường, thị trấn....

+) .....

đạt Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Hội nghị kết thúc vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

Biên bản này được lập thành 02 bản, gửi 01 bản cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và 01 bản lưu tại Phòng LĐTBXH.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG (Ký và ghi rõ họ tên)	**THƯ KÝ HỘI ĐỒNG** (Ký và ghi rõ họ tên)	**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
1.....		
2.....		
3.....		
4.....		
5.....		
6.....		

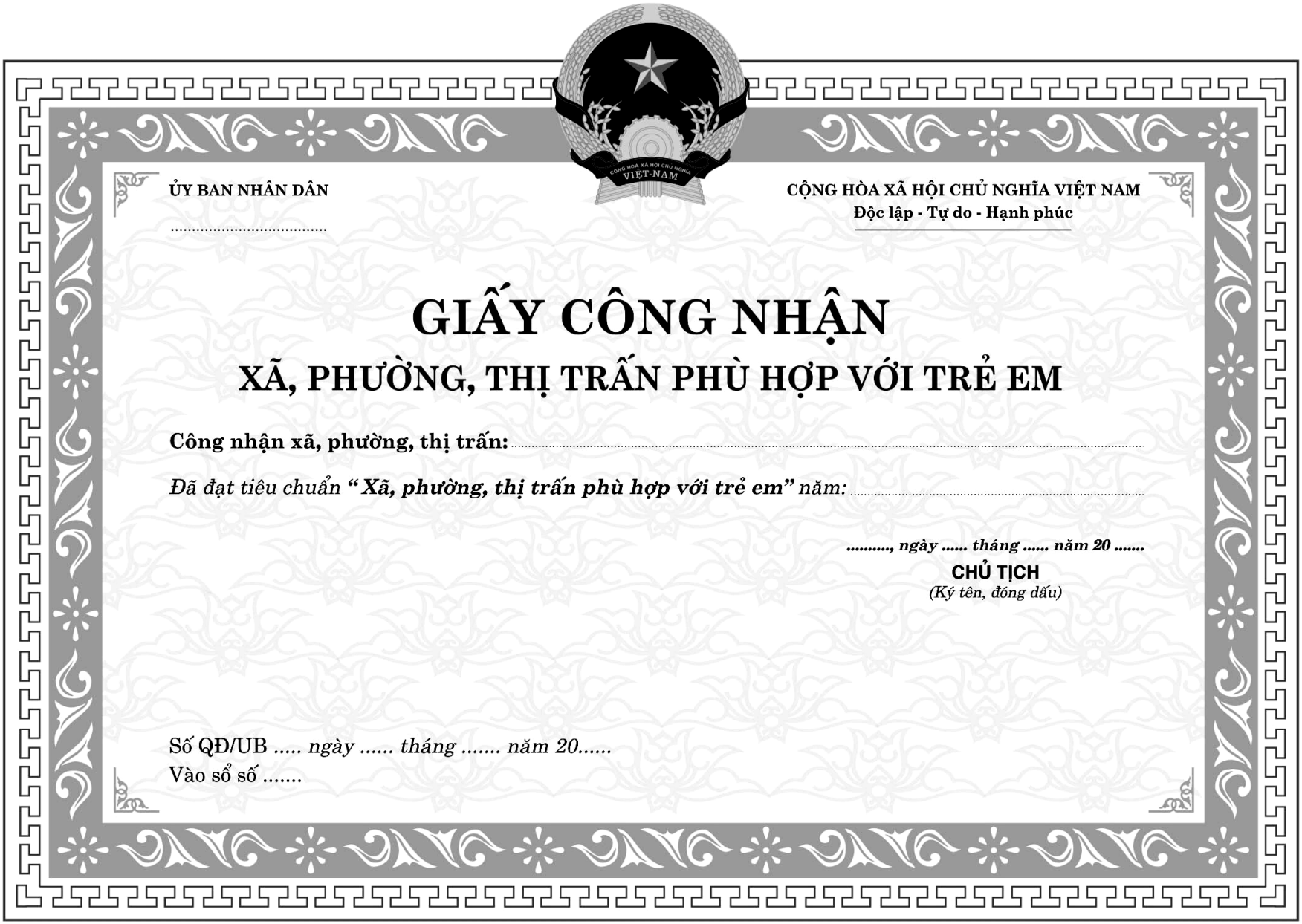

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN

XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM

Công nhận xã, phường, thị trấn: .....

Đã đạt tiêu chuẩn ***"Xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em"*** *năm:* .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20 .....

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

Số QĐ/UB ..... *ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Vào sổ số .....

Mẫu số 9

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT- BLĐTBXH ngày 6 tháng 9 năm 2014)

Mẫu số 10

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2014)

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:……	*....., ngày..... tháng..... năm.....*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Quy định Tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm…..

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH/THÀNH PHỐ

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

2. Kết quả triển khai thực hiện

- Tổng số xã, phường, thị trấn của tỉnh/thành phố.

- Tổng số xã, phường, thị trấn của tỉnh/thành phố đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em trong năm đánh giá chiếm tỷ lệ.....%.

3. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện

III. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Nơi nhận: - -	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)